

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4508/QĐ-BVHTTDL ngày 28/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 3803/TTr-SVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

- Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh: 44 thủ tục.
- Danh mục thủ tục hành chính cấp xã: 01 thủ tục.

(Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung kèm theo)

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính tương ứng đã công bố tại các Quyết định số 4001/QĐ-UBND ngày 24/12/2024; Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày

20/3/2025; Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 24/6/2025; Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 10/7/2025; Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 09/7/2025; Quyết định số 2811/QĐ-UBND ngày 20/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, hỗ trợ kỹ thuật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đối với các thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo mô hình tập trung tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được kết nối, đồng bộ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tra cứu, khai thác, theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trường Sơn

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	Mã thủ tục	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thẩm quyền quyết định	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
								Toàn trình	Một phần
I	TTHC CẤP TỈNH								
A	LĨNH VỰC QUẢNG CÁO								
1	1.004639	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	3.000.000 đồng/Giấy phép	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh.	- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. - Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định	X	

							mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							<i>tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>		
B	LĨNH VỰC BÁO CHÍ								
2	1.009374	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản báo tin (địa phương)	20 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	Không quy định	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh.	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong	X	

							lĩnh vực thông tin và truyền thông; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>		
C	LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH								

3	2.001594	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (địa phương)	15 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	Không quy định	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;	X	
---	----------	---	---	--	----------------	--	---	---	--

							- Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>		
4	2.001564	Thủ tục cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm	05 ngày, kể từ ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ:	Không quy định	- Cơ quan thực	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;	X	

		cho nước ngoài (cấp địa phương)	nhận đủ hồ sơ theo quy định	https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai		hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 01/2020/TT- BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.		
--	--	------------------------------------	--------------------------------------	--	--	---	--	--	--

							- Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
D	LĨNH VỰC DU LỊCH								
5	2.001628	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	1.500.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Có hiệu lực từ 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026).	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số		Chưa xác định

						lịch. điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
6	2.001622	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	1.000.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Có hiệu lực từ 01 tháng 7 năm	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	X	

					2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026).	quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

7	1.003717	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- 07 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. - 13 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	3.000.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân	X	
---	----------	--	--	--	---	---	---	---	--

			không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.				nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ- CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm,		
--	--	--	---	--	--	--	---	--	--

							<i>đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>		
8	1.014144	Thủ tục điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp việc điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	1.500.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại	X	

			hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. - 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp việc điều chỉnh nội			về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-</i>		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

			dung hoạt động của Văn phòng đại diện dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc				<i>CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>		
--	--	--	---	--	--	--	---	--	--

			tế mà Việt Nam là thành viên.						
9	1.003002	Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	1.500.000 đồng/giấy phép (Thông tư số 33/2018/TT- BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết	X	

							Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
Đ	LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NGHIỆP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM								
10	1.001229	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc cần điều chỉnh nội dung triển lãm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi văn bản yêu cầu tổ chức bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	Không quy định.	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du	- Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	X	

			Tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ hoặc điều chỉnh nội dung triển lãm không quá 05 ngày làm việc. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời lần 2 không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ bổ sung hoặc văn bản xác nhận đồng ý điều chỉnh nội			lịch.			
--	--	--	---	--	--	-------	--	--	--

			dùng triển lãm; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép triển lãm, trường hợp không cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do; -Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định						
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

			do triển lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và						
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

			Du lịch có văn bản trả lời.						
E	LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ								
11	2.001098	Thủ tục cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	Không quy định		- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ- CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	X	
12	1.002001	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	Không quy định.	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ	X	

13	1.003560	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có văn bản thông báo cho Thương nhân đề nghị bổ sung đầy đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	Mức thu được thực hiện tại Điều 4 Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương. - Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ	X	
----	----------	---	--	--	--	---	---	---	--

			được đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền sẽ có văn bản trả lời kết quả chấp thuận hoặc từ chối đề nghị nhập khẩu của Thương nhân và nêu rõ lý do.			trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác. - Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt		
--	--	--	---	--	--	---	--	--

							động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu		
14	1.014464	Thủ tục cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.	03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	Không quy định	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương. - Thông tư số 21/2020/TT-BTTTT ngày 07/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về	X	

						quyền: UBND tỉnh.	việc cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với hàng hóa trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ- CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
H.	LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO								
15	1.002445	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11	X	

						quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

							Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

16	1.002396	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3	X	
----	----------	--	---	--	--	--	---	---	--

							năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
17	1.000953	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13	X	

						thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân		
--	--	--	--	--	--	---	---	--	--

							dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ- HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 11/2016/TT- BVHTTDL ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Yoga - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
18	1.000936	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội.		

						Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 12/2016/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện chuyên môn tổ chức tập		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							luyện và thi đấu môn Golf. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
19	1.000920	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa,	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP		X

						Thể thao và Du lịch. ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 09/2017/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							đối với môn Cầu lông. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
20	1.001195	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa,	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP	X	

						Thể thao và Du lịch. ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							đối với môn Taekwondo . - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
21	1.000904	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ đối với môn Karate	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4		X

						thao và Du lịch.	năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ- HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động		
--	--	--	--	--	--	------------------------	--	--	--

							cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Karate .		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
22	1.000883	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một	X	

						lich. số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bơi, Lặn. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
23	1.000863	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung		

							một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 04/2018/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Billiards & Snooker. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
24	1.000847	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung		

							một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 05/2018/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng bàn . - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							<i>11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>		
25	1.000830	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của	X	

							Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 06/2018/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Dù lượn và môn Điều bay. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của</i>		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							<i>Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>		
26	1.000814	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của	X	

							Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 07/2018/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Khiêu vũ thể thao. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							<i>định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>		
27	1.000644	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao.		

							- Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 08/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Thể dục thẩm mỹ. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							<i>tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>		
28	1.000842	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP		

							ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Judo . - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

29	1.005163	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của		
----	----------	--	---	--	--	--	--	--	--

							Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Thể dục thể hình và Fitness . - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

30	2.002188	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân sư rồng	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của	X
----	----------	--	---	--	--	--	--	---

							Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Lân sư rồng. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
31	1.000594	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ	07 ngày làm việc,	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc	(Cấp mới: 1.000.000	- Cơ quan	- Luật Thể dục, thể thao số		X

		điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một		
--	--	--	---	--	--	--	---	--	--

							số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Vũ đạo thể thao giải trí. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
32	1.000560	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	07 ngày làm việc, kể từ ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ:	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần;	- Cơ quan thực	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11		X

		doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	cơ quan có thẩm quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị		
--	--	--	--	--	--------------------------------	---	---	--	--

							định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ- HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ- HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Quyền anh. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
33	1.000544	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000	- Cơ quan thực hiện: Sở	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật	X	

		môn Võ cổ truyền, môn Vovinam	quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	đồng/lần cấp)	Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP,		
--	--	-------------------------------------	---	--	------------------	--	---	--	--

							Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Võ cổ truyền, môn Vovinam. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
34	1.001213	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000	- Cơ quan thực hiện: Sở	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật	X	

		môn Mô tô nước trên biển	quyền nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	đồng/lần cấp)	Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP,		
--	--	--------------------------	--------------------------------	--	---------------	--	--	--	--

							Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

							trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Mô tô nước trên biển. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
35	1.000518	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung	X	

			nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	đồng/lần cấp)	hóa, Thẻ thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số		
--	--	--	--------------------------	----------------------------------	---------------	--	---	--	--

							61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ- HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thăm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ- HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng đá. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
36	1.000501	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể		X

			đủ hồ sơ hợp lệ			thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP		
--	--	--	--------------------	--	--	--	--	--	--

							và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Quần vợt. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
37	1.000485	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể		X

			đủ hồ sơ hợp lệ			thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP		
--	--	--	--------------------	--	--	--	--	--	--

							và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Patin. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
38	1.005357	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể	X	

			đủ hồ sơ hợp lệ			thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP		
--	--	--	--------------------	--	--	--	--	--	--

							và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Mô tô nước trên biển. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
39	1.001801	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể		

			đủ hồ sơ hợp lệ			thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP		
--	--	--	--------------------	--	--	--	--	--	--

							và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bắn súng thể thao. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
40	1.001500	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể		X

			đủ hồ sơ hợp lệ			thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP		
--	--	--	--------------------	--	--	--	--	--	--

							và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng ném. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
41	1.005162	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể	X	

			đủ hồ sơ hợp lệ			thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP		
--	--	--	--------------------	--	--	--	--	--	--

							và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Wushu. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
42	1.001517	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể		X

			đủ hồ sơ hợp lệ			thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP		
--	--	--	--------------------	--	--	--	--	--	--

							và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Leo núi thể thao. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
43	1.001527	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể		X

			đủ hồ sơ hợp lệ			thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP		
--	--	--	--------------------	--	--	--	--	--	--

							và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng rổ. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
44	1.001056	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	07 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đầy	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai	(Cấp mới: 1.000.000 đồng/lần; Cấp lại: 250.000 đồng/lần cấp)	- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể		X

			đủ hồ sơ hợp lệ			thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP		
--	--	--	--------------------	--	--	--	--	--	--

							và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 99/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

							- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
II	TTHC CẤP XÃ								
LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ									
01	1.013792	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn); nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục	Không quy định	- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử	X	

		chơi điện tử công cộng		vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai		- Cơ quan có thẩm quyền: UBND cấp xã.	dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.		
--	--	------------------------	--	----------------------------------	--	---	---	--	--